

Kh·a h̃ c :	L_i p h̃ c : 36CQT1	Nl m h̃ c : 2012-2013	n VHT : 3 (45,0,0,0,0)
H̃ n T :	H̃ c phFn : 122067101106 - Quy hoặch tuyen tnh	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L P SV	H Vê Tậ N	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêiN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ	
					L1	L2	L3	L4	L5	L6							
1	3671010035	36CQT1	Trợng Hồ i	Ân	18/06/1994				4.0	4.0		4.0	1.2	2.0	1.4	2.6	
2	3671010142	36CQT1	Nguyễn Tấn	Danh	10/03/1994				4.0	7.0		5.5	1.7	5.3	3.7	5.4	
3	3671010521	36CQT1	Trợn Quang	Danh	01/06/1994				3.0	5.0		4.0	1.2	4.0	2.8	4.0	
4	3671010595	36CQT1	Nguyễn ậ c	Dinh	07/07/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
5	3671011556	36CQT1	Đợng Nguyễn ậ o	Hợng	07/12/1994				3.0	4.0		3.5	1.1	0.0	0.0	1.1	N HP
6	3671012035	36CQT1	Trợn Thợ Anh	ậ o	17/10/1994				3.5	4.0		3.8	1.1	3.0	2.1	3.2	
7	3671010119	36CQT1	Chợm Huy	ậ ợ	14/10/1993				3.5	5.0		4.3	1.3	5.0	3.5	4.8	
8	3671010334	36CQT1	Phợm Tấn	ậ ợ	21/05/1994				5.0	5.0		5.0	1.5	8.0	5.6	7.1	
9	3671010181	36CQT1	Vợ Thợ Ngợ c	Hợ	01/12/1994				3.0	6.0		4.5	1.4	7.5	5.3	6.6	
10	3671010307	36CQT1	Đợng ậ Hợ Ngợ c	Hiợ	26/11/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
11	3671010272	36CQT1	ậ Hợ Lợ	Hoàng	19/01/1994				3.0	4.0		3.5	1.1	7.0	4.9	6.0	
12	3671010578	36CQT1	Trợm K8	Huy	09/07/1994				6.0	7.0		6.5	2.0	5.5	3.9	5.8	
13	3671010304	36CQT1	Trợ u Minh	Huy	21/01/1994				4.0	5.0		4.5	1.4	7.8	5.5	6.8	
14	3671011247	36CQT1	Đợng Thợ Ngợ c	Huyợ	26/06/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
15	3671010490	36CQT1	Thợ Thợ Thanh	Hợng	24/12/1993				3.0	3.0		3.0	0.9	3.0	2.1	3.0	
16	3671010493	36CQT1	Lợ Ngợ c Xuợ	Lan	29/08/1994				10.0	10.0		10.0	3.0	8.5	6.0	9.0	
17	3671011643	36CQT1	Nguyễn Thợ Kim	Liên	26/12/1994				5.0	5.0		5.0	1.5	5.8	4.1	5.6	
18	3671010160	36CQT1	Phan Thợ Huyợ	Linh	18/10/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
19	3671010149	36CQT1	Vợ Hợng	Linh	09/12/1993				1.0	3.5		2.3	0.7	1.0	0.7	1.4	

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CQT1	Ñm h̃ c : 2012-2013	η VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ nT :	H̃ c phFn : 122067101106 - Quy hõch t̃uyñh	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TậN	NGÀY SINH	ệ IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	ệ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ệ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671010437	36CQT1	Trợng L° Thđng L° i	09/02/1994				4.0	6.0		5.0	1.5	5.5	3.9	5.4	
21	3671010369	36CQT1	Nguy, n L° Minh	25/10/1994				3.5	5.5		4.5	1.4	4.5	3.2	4.5	
22	3671010453	36CQT1	Nguy, n Vln Nlng	25/02/1992				4.0	4.0		4.0	1.2	5.0	3.5	4.7	
23	3671011477	36CQT1	L° Th' Thu Nga	18/03/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HPCT
24	3671010373	36CQT1	Lý Thanh Ngân	31/12/1994				7.0	8.0		7.5	2.3	8.0	5.6	7.9	
25	3671010249	36CQT1	L° Tr` ng Ngho	27/08/1993				0.5	3.0		1.8	0.5	5.8	4.1	4.6	
26	3671010423	36CQT1	Nguy, n Th' Thanh Nguy' t	15/09/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HPCT
27	3671010418	36CQT1	V» L° M: Nhi	24/06/1994				5.0	6.0		5.5	1.7	5.0	3.5	5.2	
28	3671010276	36CQT1	Nguy, n Th`nh Nhhn	18/11/1994				7.0	8.0		7.5	2.3	5.8	4.1	6.3	
29	3671011828	36CQT1	V» Vln Nh	1993				4.0	5.0		4.5	1.4	4.5	3.2	4.5	
30	3671011128	36CQT1	ệ Hg Duy Phát	03/01/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HPCT
31	3671011566	36CQT1	Hu8nh T8nh Phát	29/10/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HPCT
32	3671011907	36CQT1	Phan Th' H° ng Ph-ong	07/08/1994				3.0	4.0		3.5	1.1	6.5	4.6	5.6	
33	3671010431	36CQT1	Qu8ch ệ 8i Ph-ợ c	25/04/1994				3.5	8.0		5.8	1.7	8.5	6.0	7.7	
34	3671010189	36CQT1	D-ong Thi Ngoc Ph-ễ ng	07/07/1993				4.0	5.0		4.5	1.4	2.8	2.0	3.3	
35	3671010597	36CQT1	ệ o`n Tr` ng Tài	20/02/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
36	3671011250	36CQT1	Trợh C¹ ng Tâm	05/10/1994				3.5	5.0		4.3	1.3	4.0	2.8	4.1	
37	3671010374	36CQT1	Nguy, n Th' M: Tiên	20/03/1993				4.0	7.0		5.5	1.7	6.5	4.6	6.2	
38	3671010365	36CQT1	Trợh Thanh Tín	28/07/1992				2.0	6.5		4.3	1.3	7.5	5.3	6.5	

Kh. a h c : L, p h c : 36CQT1 N l m h c : 2012-2013 n VHT : 3
(45,0,0,0,0,0)

STT	Mã S´	L P SV	H Vê TậN	NGÀY SINH	IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 30.00%	IqM THI	QUY TS : 70.00%	IqM TK	GHI CHÚ	
					L1	L2	L3	L4	L5	L6							
39	3671010583	36CQT1	TrậN LậNg	TuậN	20/04/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
40	3671011281	36CQT1	Trậ VậN	TuậN	28/03/1994				2.5	3.0		2.8	0.8	3.0	2.1	2.9	N HP
41	3671010220	36CQT1	Kiậ Ng c Thi n	Thanh	06/01/1994				4.5	8.0		6.3	1.9	10.0	7.0	8.9	
42	3671010130	36CQT1	Lâm Hoài	Thanh	24/03/1992				2.0	4.0		3.0	0.9	8.0	5.6	6.5	
43	3671010107	36CQT1	Ngậ Kiậ	Thành	09/03/1994				3.0	5.0		4.0	1.2	6.5	4.6	5.8	
44	3671010426	36CQT1	Nguy n Trậ ng	Thành	23/09/1993				2.0	3.0		2.5	0.8	5.0	3.5	4.3	
45	3671010395	36CQT1	T o Kiậ	Thành	30/07/1994				4.0	7.0		5.5	1.7	5.0	3.5	5.2	
46	3671010121	36CQT1	Phậ Thậ	Thậnh	29/04/1993				3.0	4.0		3.5	1.1	8.3	5.8	6.9	
47	3671010348	36CQT1	Nguy n Loan	Thậo	06/12/1994				4.0	4.0		4.0	1.2	9.3	6.5	7.7	
48	3671010384	36CQT1	Phậ Thậ Thu	Thậo	03/02/1994				6.5	7.0		6.8	2.0	6.5	4.6	6.6	
49	3671011847	36CQT1	Trậ Thậ Thu	Thậo	12/11/1994				4.0	5.5		4.8	1.4	6.5	4.6	6.0	
50	3671011862	36CQT1	Phậ VậN	Thôi	25/12/1993				2.0	3.0		2.5	0.8	3.0	2.1	2.9	
51	3671010131	36CQT1	ậ Thậ Ho i	Thu	15/01/1994				0.0	3.0		1.5	0.5	0.0	0.0	0.5	
52	3671010587	36CQT1	H VậN	Thậ	07/09/1994				2.0	3.0		2.5	0.8	4.0	2.8	3.6	
53	3671010562	36CQT1	Nguy n Thậ Ng c	Thúy	06/09/1993				3.0	4.0		3.5	1.1	5.0	3.5	4.6	
54	3671011976	36CQT1	Nguy n LậN Diậ m	Trinh	29/09/1994				5.0	5.5		5.3	1.6	7.8	5.5	7.0	
55	3671010202	36CQT1	Phậ Hậ a M:	Trinh	23/12/1994				4.0	8.3		6.2	1.9	7.8	5.5	7.3	
56	3671011193	36CQT1	Bậ Ng c	Trí	03/04/1993				3.0	3.0		3.0	0.9	3.0	2.1	3.0	
57	3671011515	36CQT1	Nguy n Thậ nh	Trung	17/08/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT

Kh. a h c : **L. p h c :** 36CQT1 **N l m h c :** 2012-2013 **q VHT :** 3
(45,0,0,0,0,0)
H' n T : **H' c p h f n :** 122067101106 - Quy ho'ch t'uy'p h' t'nh **H' c k 8 :** HK02

STT	Mã S´	L P SV	H Vê TậN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêIN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
58	3671010360	36CQT1	Phan Th B²ch VậN	21/05/1994				3.0	0.0		1.5	0.5	0.5	0.4	0.8	
59	3671010201	36CQT1	Nguy n L° NhậT Vi	03/07/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
60	3671010367	36CQT1	Nguy n Th HuyQn Vi	12/06/1994				6.0	8.0		7.0	2.1	9.3	6.5	8.6	
61	3671010550	36CQT1	η inh Th KìQn Vậ n	06/11/1994				3.0	3.5		3.3	1.0	4.0	2.8	3.8	
62	3671011912	36CQT1	Hu8nh η ³nh Nh©n V´	30/10/1994				3.5	4.0		3.8	1.1	0.0	0.0	1.1	N HP
63	3671010432	36CQT1	Ph m Minh V ²ng	21/07/1994				6.0	7.0		6.5	2.0	10.0	7.0	9.0	
64	3671010128	36CQT1	Tr fñ Ng c Vqnh XuyêN	08/07/1993				5.0	6.0		5.5	1.7	8.8	6.2	7.8	
65	3671010290	36CQT1	η ²o Th B ²o Y ²h	10/01/1994				6.0	6.0		6.0	1.8	7.8	5.5	7.3	
66	3671010184	36CQT1	L° Th Y ²h	15/12/1993				3.0	4.0		3.5	1.1	5.0	3.5	4.6	
67	3671011191	36CQT1	Tr fñ Th Kim Y ²h	29/06/1994				3.0	3.0		3.0	0.9	2.5	1.8	2.7	
68	3671010467	36CQT1	Tr fñ Th Ng c Y ²h	22/05/1994				3.0	6.0		4.5	1.4	9.8	6.9	8.2	

T'ng s' : 68 h' c sinh sinh vi' n

Tp.HCM, ngày / /

Trẻ ng Khoa

Gişo Vi^on B, M¹ n

Giáo V... Khoa